

Người giám hộ Lịch Người giám hộ Quản lý thời gian Thời đại mới

1. Tháng sao

Tuần 1	1	C	2	3	4	5	6	7	F	W	1	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 2	1		2	3	4	5	6	7	F	W	2	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 3	1		2	3	4	5	6	7	C	W	3	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 4	1		2	3	4	5	6	7	F	W	4	1	2	3	4	5	6	7 tháng

2. Tháng chủ nhật

3. Tháng sao Thủy

Tuần 1	1	2	3	4	5	6	7	C	W	1	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 2	1	2	3	4	5	6	7	F	W	2	1	2	3	4	5	6	7 giờ
Tuần 3	1	2	3	4	5	6	7	F	W	3	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 4	1	2	3	4	5	6	7	M	W	4	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng

4. Tháng sao Kim

5. Tháng Trái Đất

Tuần 1	1	2	3	4	5	6	7	C	W	1	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 2	1	2	3	4	5	6	7	F	W	2	1	2	3	4	5	6	7 giây
Tuần 3	1	2	3	4	5	6	7	C	W	3	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 4	1	2	3	4	5	6	7	F	W	4	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng

6. Tháng âm lịch

7. Tháng sao Hỏa

Tuần 1	1	2	3	4	5	6	7	C	W	1	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 2	1	2	3	4	5	6	7	F	W	2	1	2	3	4	5	6	7 giây
Tuần 3	1	2	3	4	5	6	7	C	W	3	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 4	1	2	3	4	5	6	7	F	W	4	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng

8. Tháng sao Mộc

9. Tháng sao Thổ

Tuần 1	1	2	3	4	5	6	7	C	W	1	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 2	1	2	3	4	5	6	7	F	W	2	1	2	3	4	5	6	7 giây
Tuần 3	1	2	3	4	5	6	7	C	W	3	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 4	1	2	3	4	5	6	7	F	W	4	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng

10. Tháng sao Thiên Vương

11. Tháng Hải Vương Tinh

Tuần 1	1	2	3	4	5	6	7	C	W	1	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 2	1	2	3	4	5	6	7	F	W	2	1	2	3	4	5	6	7 giây
Tuần 3	1	2	3	4	5	6	7	C	W	3	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng
Tuần 4	1	2	3	4	5	6	7	F	W	4	1	2	3	4	5	6	7 giờ sáng

12. Tháng sao Diêm Vương

13. Tháng dương lịch

Tuần 1	1	2	3	4	5	6	7	C	1	Lễ Vượt Qua
Tuần 2	1		2	3	4	5	6	7	F	Quattro năm
Tuần 3	1		2	3	4	5	6	7	C	1 2 Lễ Vượt Qua Quattro
Tuần 4	1		2	3	4	5	6	7	F	

14. Tháng lễ Vượt Qua